

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại UBND Triệu Sơn

Thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tư Pháp tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC 6 tháng đầu năm 2017 trên địa bàn huyện, như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT TTHC

1. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 20/2008/NĐ-CP và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP của Chính phủ, ngay từ đầu năm 2017, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017. Theo đó, để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác kiểm soát TTHC 6 tháng đầu năm 2017, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo như về tăng cường thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC; thực hiện việc chuẩn hóa TTHC theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại cấp huyện và cấp xã trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND huyện giao cho Phòng Tư pháp tổ chức các hội nghị triển khai công tác kiểm soát TTHC 6 tháng đầu năm 2017. Đồng thời sắp xếp, kiện toàn cán bộ đầu mối về kiểm soát TTHC để đáp ứng yêu cầu theo Nghị định số 48/2013/NĐ-CP với tổng số cán bộ đầu mối đến thời điểm hiện nay là 108 người.

Tại các đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã triển khai việc đơn giản hóa TTHC gửi phòng Tư pháp và phòng Nội vụ theo kế hoạch đã đề ra.

Tuy nhiên, một số đơn vị, địa phương vẫn chưa thực sự quan tâm tập trung nguồn lực cho công tác rà soát TTHC, bố trí cán bộ thực hiện chưa phù hợp; việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về kiểm soát TTHC của Chính phủ, của UBND tỉnh và của UBND huyện vẫn còn chậm. Hiện nay một số đơn vị, địa phương vẫn chưa thành thạo trong việc nhập số liệu vào phần mềm quản lý đánh giá thủ tục hành chính nên chậm tiến độ báo cáo so với quy định; Việc bố trí kinh phí

cho hoạt động kiểm soát TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/3/2014 ở các đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu.

2. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong 6 tháng đầu năm 2017 là 114527 hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ mới tiếp nhận là 113334 hồ sơ; số hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua là 1193.

- Kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết là 113278 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ giải quyết đúng hạn là 113236 hồ sơ; số hồ sơ giải quyết quá hạn là 42; Số hồ sơ đang giải quyết là 1249 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ chưa đến hạn là 1234 hồ sơ; số hồ sơ đã quá hạn là 15.

- Tỷ lệ niêm yết TTHC tại bộ phận một cửa và các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện là 282/290 thủ tục, tương đương 97%; tỷ lệ niêm yết tại bộ phận một cửa của UBND các xã, thị trấn là 197/205 thủ tục, tương đương 96%.

3. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Trong 6 tháng đầu năm 2017, UBND huyện Triệu Sơn không nhận được phản ánh kiến nghị gì về thủ tục hành chính.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2017 đã được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo quyết liệt trên cơ sở bám sát quy định pháp luật hiện hành, do đó đã đạt được những kết quả tích cực. Nổi bật là những kết quả chủ yếu sau:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực sự quan tâm đến công tác kiểm soát TTHC, hầu hết đều được thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã trực tiếp phụ trách nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã bám sát Kế hoạch của UBND huyện, kịp thời triển khai, đôn đốc công tác Kiểm soát TTHC; góp phần quan trọng trong việc phối hợp thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các TTHC mới do UBND tỉnh công bố được cập nhật thường xuyên và được niêm yết đầy đủ tại bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác kiểm soát việc thực thi TTHC trên địa bàn đã được triển khai đồng bộ, thống nhất theo một phương pháp chung và cơ bản đi vào nề nếp. Tính

minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan giải quyết TTHC không ngừng được cải thiện.

- Những kết quả đạt được cho thấy quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh đang đem đến những tác động tích cực trên mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Nhằm tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC trên địa bàn huyện trong thời gian tới và chấn chỉnh những hạn chế đã nêu trên, Ủy ban Nhân dân huyện Triệu Sơn thống nhất tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt những văn bản của Chính phủ, của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác kiểm soát TTHC của Sở Tư pháp Thanh Hóa, gắn công tác kiểm soát TTHC với công tác cải cách hành chính.

2. Duy trì, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố và nội dung, thông tin về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan hành chính, nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và các hình thức công khai khác để đảm bảo người dân và doanh nghiệp tiếp cận thông tin về TTHC được kịp thời, đầy đủ, thuận tiện. Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết TTHC, đồng thời tăng cường sự phối hợp của các ngành, các cấp trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

3. Tổ chức việc rà soát những TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc hủy bỏ ở cấp mình quản lý để hướng dẫn việc áp dụng đúng quy định.

4. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, tình hình, kết quả giải quyết TTHC của UBND huyện và yêu cầu 36 xã, thị trấn thực hiện tốt chế độ báo cáo về UBND huyện theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Kịp thời công bố các thủ tục hành chính của các Bộ ngành, Trung Ương đã được chuẩn hóa. Có bộ TTHC chuẩn hóa của cấp huyện, cấp xã.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các xã, thị trấn; hàng năm bố trí nguồn kinh phí riêng cho công tác cải

cách hành chính (không gộp chung vào kinh phí hoạt động thường xuyên như hiện nay).

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp trong thực thi công vụ cho cấp xã./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Lưu: VT, TP.



Hồ Trường Sơn

Biểu số 07/BKPKST/TKTTH

Ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP

ngày 07/02/2014.

Ngày nhận báo cáo (BC) 21/06/2017

TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI UBND CẤP HUYỆN

(Sáu tháng đầu năm)

Kỳ báo cáo: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017

(Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017)

Đơn vị báo cáo:

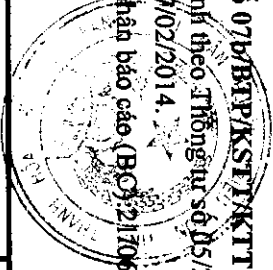
Huyện Triệu Sơn

Đơn vị nhận báo cáo:

Sở Tư pháp(Phòng Kiểm soát

TTHC)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC



STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết				Số hồ sơ đang giải quyết			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ đang giải quyết	Chưa đến hạn	Quá hạn	Chưa đến hạn	Quá hạn			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	5878	0	5878	5802	5800	2	76	76	0		
1	Công Thương	3	0	3	3	3	0	0	0	0		
2	Người có công	192		192	157	157		35	35			
3	Bảo trợ xã hội	668		668	628	628		40	40			
4	Tôn giáo	1	0	1	1	1	0	0	0	0		
5	Nông nghiệp	24	0	24	24	24	0	0	0	0		
6	Lĩnh vực khác (BTC)	0			0			0				
7	Tài chính	314	0	314	314	314	0	0	0	0		
8	Tài chính doanh nghiệp và quản lý vốn của nhà nước tại doanh nghiệp	15	0	15	15	15	0	0	0	0		
9	Môi trường	4		4	4	4		0				
10	Đất đai	4487		4487	4487	4487		0				
11	Tiếp công dân	15	0	15	15	15	0	0	0	0		
12	Xử lý đơn thư	16	0	16	15	15	0	1	1	0		
13	Giải quyết tố cáo	37	0	37	37	37	0	0	0	0		

14	Giai quyết khiếu nại	19	0	19	19	19	19	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Chứng thực	23	0	23	23	23	23	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Hồ tịch	33	0	33	33	33	33	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Karaoke, Vũ trường	8	0	8	8	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Xây dựng	18	0	18	18	18	16	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	1	0	1	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	108649	1193	107456	107476	107436	40	1173	1158	15							
1	Tư pháp	4122	0	4122	4122	4122	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Chính sách (BCA)	3834	10	3824	3831	3831	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Khiếu nại tố cáo	2	0	2	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Quản lý xuất nhập cảnh	3	0	3	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Đăng ký, quản lý cư trú	5220	0	5220	5171	5171	0	49	44	5							
6	Cơ sở vật chất và thiết bị trường học	7	0	7	3	3	0	4	4	0							
7	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã	2	0	2	2	2	0	0	0	0							
8	Đầu thầu	167	0	167	156	156	0	11	11	0							
9	Bảo trợ xã hội	830	78	752	777	765	12	53	50	3							
10	Bảo vệ chăm sóc trẻ em	527	11	516	516	516	0	11	11	0							
11	Việc làm	73	0	73	73	73	0	0	0	0							
12	Người có công	617	108	509	394	387	7	223	221	2							
13	Phòng chống tệ nạn xã hội	1	0	01	1	01	0	0	0	0							
14	Lao động, thương binh và xã hội	345	0	345	345	345	0	0	0	0							

40	Xử lý đơn thư	106	4	102	101	101	0	5	2	3	
41	Nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
42	Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
43	Hộ tịch	11207	0	11207	11207	11207	0	0	0	0	
44	Phổ biến giáo dục pháp luật	137	0	137	137	137	0	0	0	0	
45	Hòa giải ở cơ sở	54	0	54	54	54	0	0	0	0	
46	Chứng thực	46923	0	46923	46923	46923	0	0	0	0	
47	Thẻ đục thẻ thao	2	0	2	2	2	0	0	0	0	
48	Văn hóa cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
49	Văn hóa	20	0	20	20	20	0	0	0	0	
50	Xây dựng	0		0	0	0	0	0			
51	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	4	0	4	4	4	0	0	0	0	
52	Y Tế	5	0	5	5	5	0	0	0	0	
53	Dân số và Kế hoạch hóa gia đình	93	0	93	93	93	0	0	0	0	
54	Lĩnh vực hoạt động tin dụng	1980	0	1980	1980	1980	0	0	0	0	
55	Văn phòng thống kê	32	0	32	32	32	0	0	0	0	
	Tổng số	114527	1193	113334	113278	113236	42	1249	1234	15	

* Ghi chú: Tổng số ước tính 02 tháng cuối trong kỳ báo cáo (đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm lần 1):

Cột 3: 57264

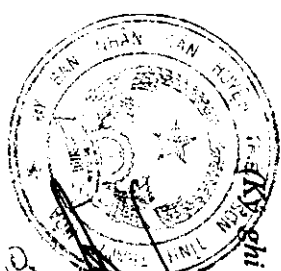
Ngày 23 tháng 06 năm 2017

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ, tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên)



PHÓ CHỦ TỊCH
 Hồ Thị Xuân Hương

Biểu số 07/g/BTP/KSTT/KTTT
Ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP
ngày 07/02/2014.
Ngày nhận báo cáo (BC): 21/06/2017

**NGUYỄN NHÂN QUẢ HẠN ĐỔI VỚI
CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỒNG TRONG
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**
(Sáu tháng đầu năm)

Kỳ báo cáo: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017
(Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017)

Đơn vị báo cáo:
Huyện Triệu Sơn
Đơn vị nhận báo cáo:
Tỉnh Thanh Hóa

I. TỔNG HỢP NGUYỄN NHÂN QUẢ HẠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

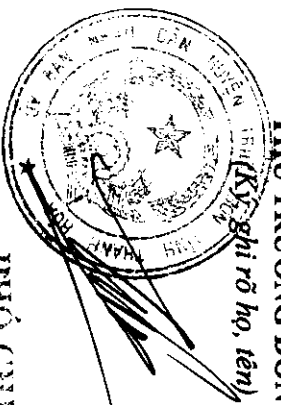
STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Đăng ký, quản lý cư trú	5	c1x3; c2x2;	
2	Xử lý đơn thư	3	b2x3;	
3	Thi đua, khen thưởng	1	c2x1;	
4	Bảo trợ xã hội	3	b2x3;	
5	Đất đai	1	b3x1;	
6	Người có công	2	b2x2;	
	Tổng số	15		

II. CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ HẠN DO QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

Ngày 23 tháng 06 năm 2017

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



PHÓ CHỦ TỊCH
ĐƠN VỊ

Biên số
06a/BTP/PKSTT/KTTH
Ban hành theo Thông tư số
05/2014/TT-BTP ngày
Ngày nhận báo cáo

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ẢNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH
HÀNH CHÍNH THEO THĂM QUYỀN**

(Sáu tháng đầu năm)

Kỳ báo cáo: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017
(Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/06/2017)

Đơn vị báo cáo:
Huyện Triệu Sơn
Đơn vị nhận báo cáo:
Sở Tư pháp (Phòng kiểm soát TTHC)
Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Phân loại PAKN				PAKN kỳ trước chuyển qua			PAKN mới tiếp nhận trong kỳ báo cáo							
	Tổng số	Chia ra			Tổng số	Thuộc thẩm quyền		Tổng số	Kết quả xử lý						
Số PAKN về hành vi hành chính		Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Số PAKN cả về Hvi hành chính và quy định hành chính	Chia ra		Chia ra	Chia ra		Chia ra	Chia ra	Không thuộc thẩm quyền				
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	Đang xử lý	Đã xử lý xong	(6)	(7)	(8)	Đang xử lý	Đã xử lý xong	(9)	(10)	(11)
Tổng số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

* Ghi chú: Tổng số ước tính 02 tháng cuối trong kỳ báo cáo (đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm lần 1):
Cột 1: 0; Cột 5: 0; Cột 8: 0; Cột 11: 0

Ngày 23 tháng 06 năm 2017

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ, tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ, tên)


PHÓ CHỦ TỊCH
Đỗ Thị Hương Sơn